



TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ: 478 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel : (84-24) 2.2157278/6.3285045 Fax : (84-24) 3.6321409/3.8622867
Web: <http://www.viendetmay.org.vn> Email: giamdinhdetmay@gmail.com

CHI NHÁNH TẠI TP.HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 345/128A Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP.HCM
Tel: (84-28) 3.9201396 Fax: (84-28) 3.9202215
Web: <http://www.phanviendetmay.org.vn> Email: phanviendetmay1@gmail.com

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN PHÙ
HỢP VÀ BIỂU TƯỢNG CỦA CTCP-VIỆN
NGHIÊN CỨU DỆT MAY**

CN-QĐ03

(Ban hành lần 2.1)

1. MỤC ĐÍCH

Quy định về mẫu thiết kế và việc sử dụng dấu chứng nhận cho sản phẩm, hàng hóa được Trung tâm giám định, chứng nhận sản phẩm – Viện Dệt May (VTRI-IC) chứng nhận phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (hợp quy) hoặc tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia (hợp chuẩn).

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng trong phạm vi hoạt động chứng nhận của Trung tâm giám định, chứng nhận sản phẩm – Viện Dệt May và các đối tượng khách hàng có sản phẩm được Trung tâm chứng nhận hợp chuẩn/hợp quy sản phẩm.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- + Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012
- + Tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17065: 2013

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp quy viện dẫn hoặc tham chiếu trong tài liệu này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới.

4. THUẬT NGỮ, ĐỊNH NGHĨA

- + Dấu chứng nhận phù hợp: bằng chứng thể hiện sự phù hợp của sản phẩm với quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng nhằm phân biệt với các sản phẩm chưa được chứng nhận
- + Dấu hợp quy (CR): được sử dụng khi sản phẩm được chứng nhận phù hợp với quy chuẩn liên quan.
- + Biểu tượng (logo): là hình ảnh được Viện Nghiên cứu Dệt May lựa chọn và sử dụng để giúp cho việc nhận diện thương hiệu của tổ chức.

5. NỘI DUNG

5.1 Dấu hiệu chứng nhận

5.1.1 Biểu tượng của Viện Nghiên cứu Dệt May (VTRI)

- + Hình dạng biểu tượng của Viện Nghiên cứu Dệt May thể hiện trên dấu chứng nhận hợp quy:



5.1.2 Dấu hợp quy (CR)

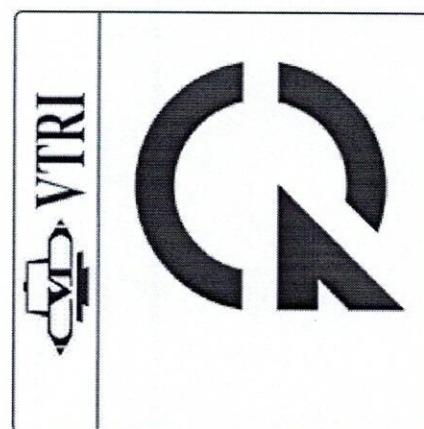
5.1.2.1 *Màu sắc*: Màu chuẩn của hình, chữ và đường viền là màu xanh đậm (Hệ màu sử dụng: Red: 46; Green: 48; Blue: 146) trên nền màu trắng. Trường hợp sử dụng màu đen thì phải đảm bảo là màu đen đậm và đảm bảo sự tương phản giữa màu nền và màu của dấu.

5.1.2.2 *Hình dạng và kích thước*:

- *Hình dạng*: VTRI sẽ cấp mẫu dấu hợp quy thích hợp kèm theo Giấy chứng nhận khi cấp cho Tổ chức được chứng nhận, cụ thể:
 - + Mẫu dấu hợp quy theo phương thức 1 và 5

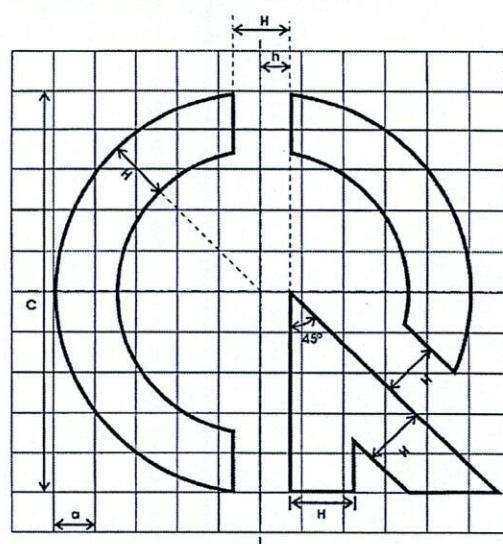


- + Mẫu dấu hợp quy theo phương thức 7:



- Dấu có dạng hình vuông có mỗi cạnh khoảng 17a, trong đó biểu tượng “CR” phải được thiết kế với tỷ lệ như dưới đây.

Hình dạng, kích thước cơ bản của dấu hợp quy “CR”



Chú thích: $H = 1,5 a$

$h = 0,5 H$

$C = 7,5 H$

Dấu hợp quy có thể tăng, giảm kích thước nhưng phải đảm bảo về tỉ lệ thích hợp.

- Trường hợp loại sản phẩm hàng hóa đang được kiểm soát bởi nhiều Quy chuẩn kỹ thuật khác nhau thì số hiệu quy chuẩn sẽ được bổ sung kèm theo dấu hợp quy. Mọi điều chỉnh về thông

tin đi kèm dấu hợp quy (CR) nếu có sẽ được thể hiện rõ ràng trong “Thỏa thuận sử dụng giấy chứng nhận và dấu hợp quy”.

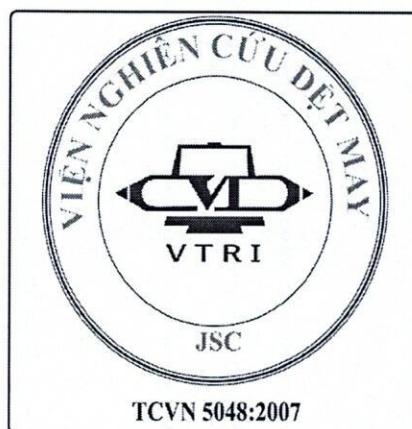
5.1.2.3 Kiểu chữ in trong dấu hợp quy:

Kiểu chữ số hiệu chứng chỉ chứng nhận: là kiểu Times New Roman, in hoa và in đậm

5.1.3 Dấu hợp chuẩn

5.1.3.1 Màu sắc: màu của hình, chữ và đường viền là màu xanh đậm (Red: 0; Green: 84; Blue: 168) trên nền màu trắng. Trường hợp sử dụng màu đen thì phải đảm bảo sự tương phản giữa màu của dấu và màu nền.

5.1.3.2 Hình dạng và kích thước



Chi tiết kích thước như sau:

- + Đường kính hình tròn ngoài: 30 mm;
- + Đường kính hình tròn trong: 20 mm;
- + Độ dày và đường nét hình tròn và hình thang: 0,1 mm
- + Cạnh hình vuông bao ngoài: (4*4) cm;
- + Độ dày nét hình vuông: 0,35 mm

Có thể tăng giảm kích thước nhưng phải đảm bảo về tỉ lệ thích hợp.

5.1.3.3 Kiểu chữ in trong dấu hợp chuẩn:

- + Font chữ: Times New Roman
- + Số hiệu tiêu chuẩn trong ô được in đậm.

5.2 Điều kiện và cách thức sử dụng dấu hiệu chứng nhận

- Sau khi sản phẩm, hàng hóa của Tổ chức được VTRI-IC chứng nhận phù hợp, VTRI có trách nhiệm cấp dấu hợp quy kèm theo Giấy chứng nhận và hướng dẫn cho Tổ chức được chứng nhận việc sử dụng dấu hợp quy đúng quy định.

- Định chỉ/Thu hồi/hủy bỏ Dấu hợp quy đã cấp nếu sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận không đảm bảo yêu cầu chứng nhận hoặc đã hết thời hạn hiệu lực hoặc VTRI phát hiện thấy tổ chức được chứng nhận sử dụng dấu được cấp sai mục đích, gây ảnh hưởng xấu đến VTRI. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật, VTRI có quyền báo cơ quan chức năng giải quyết.

5.2.2 Trách nhiệm, quyền hạn của tổ chức có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận

- Không sử dụng chứng nhận phù hợp quy chuẩn cho các hoạt động ngoài phạm vi chứng nhận và không sử dụng chứng nhận phù hợp qui chuẩn trong các hoạt động mang tiếng xấu cho VTRI

- Khi có yêu cầu của VTRI (vì lý do không đáp ứng yêu cầu chứng nhận), Tổ chức được chứng nhận phải dừng việc sử dụng dấu hợp quy dưới mọi hình thức (quảng cáo, in trên sản phẩm,...) và thực hiện các biện pháp cần thiết khác.

- Dấu hợp quy được sử dụng:

+ Trực tiếp trên sản phẩm/hàng hóa hoặc trên bao bì, nhãn gắn trên sản phẩm/hàng hóa.

+ Trong các công văn giao dịch, tài liệu kỹ thuật, tài liệu quảng cáo, tài liệu đào tạo, name-card, chứng từ và các tài liệu tiếp thị;

+ Trong các chương trình quảng cáo, quảng bá trên phương tiện thông tin đại chúng như phát thanh, truyền hình, báo chí...

+ Trên các phương tiện giao thông, vận tải, các bảng quảng cáo công cộng...

- Dấu có thể phóng to, thu nhỏ theo mục đích sử dụng nhưng phải đảm bảo kích thước theo quy định tại 5.1.2 và phải đủ lớn để phần chữ có thể đọc được dễ dàng.

- Dấu chứng nhận phải: đảm bảo không dễ tẩy xóa, không thể bóc ra gắn lại và ở vị trí dễ đọc, dễ thấy.

- Dấu chứng nhận không được:

+ Sử dụng theo cách có thể gây nhầm lẫn, có thể dẫn đến gây hiểu nhầm, sai lệch gây ảnh hưởng tới uy tín của VTRI;

+ Sử dụng khi đã hết hiệu lực chứng nhận hoặc không tuân thủ các yêu cầu về chứng nhận;

+ Chuyển nhượng dấu chứng nhận cho một cơ sở hay một pháp nhân khác.

6. BIỂU MẪU

- CN-BM-QĐ03-01 : Thỏa thuận sử dụng dấu và giấy chứng nhận hợp quy./.